TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2023/QĐST-DS	*Bắc Giang, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 59/2023/TLST– DS ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân D

Địa chỉ: Số 707, đường L, phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thúy L – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H – Chức vụ: Giám đốc Quỹ tín dụng nhân dân D

* *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Chị Ngô Thị T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ: Quỹ tín dụng nhân dân D và anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T thống nhất thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T có trách nhiệm thanh toán trả nợ Quỹ tín dụng theo hợp đồng cho vay số 462506/HĐCV ngày 21/12/2021 với tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 05/5/2023 là

206.657.500 đồng trong đó gốc là 190.000.000 đồng, lãi trong hạn là 3.879.500 đồng, lãi quá hạn 12.778.000 đồng. Anh M, chị T trả theo phân kỳ cụ thể như sau:

+ Ngày 08/6/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/7/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/8/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/9/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 70.000.000 đồng.

+ Ngày 08/10/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/11/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/12/2023 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M,chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/01/2024 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/2/2024 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 10.000.000 đồng.

+ Ngày 08/3/2024 (Dương lịch) anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T trả số tiền 40.000.000 đồng tiền gốc và toàn bộ tiền lãi tính đến ngày 05/05/2023 là 16.657.500 đồng

Kể từ ngày 06/5/2023, anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho vay số 462506/HĐCV ngày 21/12/2021 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Quỹ tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Quỹ tín dụng cho vay.

Nếu trong quá trình trả nợ mà anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T vi phạm bất kỳ một kỳ thanh toán nào thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu thi hành án đối với toàn bộ số nợ còn lại của Hợp đồng cho vay số 462506/HĐCV ngày 21/12/2021.

Trường hợp anh M, chị T không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ (bất kỳ phân kỳ nào) thì Quỹ tín dụng được quyền yêu cầu phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối

với thửa số 97, tờ bản đồ 65, diện tích 683,4m2; địa chỉ: Thôn Th, xã X (nay là Tổ dân phố T, phường X), thành phố Bắc Giang theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 024123, số vào sổ cấp giấy chứng nhận H01911/QĐ số 28/QĐ-UBND do UBND thành phố Bắc Giang cấp ngày 31/7/2007 cho ông Nguyễn Văn M theo Hợp đồng thế chấp số 462042/HĐTC ngày 30/11/2018 để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng.

2. 2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T phải liên đới chịu 5.166.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (anh Nguyễn Văn M, chị Ngô Thị T mỗi người phải chịu 2.583.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm)

- Hoàn trả Quỹ tín dụng nhân dân D số tiền tạm ứng án phí 10.144.800 đồng theo Biên lai thu số 0002211 ngày 10 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP. Bắc Giang;
- VKS TP. Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(Đã ký)

Lương Thị Thanh Quyên